|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ NAM  **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT**  **Năm học 2022-2023**  **Môn: Ngữ văn**  *Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian giao đề* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau:**

*Bỗng nhận ra hướng đi*

*Phả vào trong gió se*

*Sương chùng chình qua ngõ*

*Hình như thu đã về*

*Sông được lúc dềnh dàng*

*Chim bắt đầu vội vã*

*Có đám mây mùa hạ*

*Vắt nửa mình sang thu*

(Ngữ văn 9, tập hai, NXBGD Việt Nam, 2018, tr.70)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1.** Đoạn thơ trên trích trong tác phẩm nào? Tác giả là ai?

**Câu 2.** Tìm những từ ngữ diễn tả hoạt động, trạng thái của sự vật trong diễn tả hoạt động, trạng thái của sự vật trong khoảnh khắc giao mùa.

**Câu 3.** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ có trong hai câu thơ sau:

*Có đám mây mùa hạ*

*Vắt nửa mình sang thu*

**Câu 4**. Viết một đoạn văn diễn dịch hoặc quy nạp (khoảng 5 -7 câu) có sử dụng một phép liên kết câu (chỉ ra phép liên kết), với câu chủ đề sau: Thiên nhiên êm đềm, tươi đẹp của mỗi miền quê cần phải được yêu quý, giữ gìn.

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của tinh thần lạc quan trong cuộc sống.

**Câu 2. (5,0 điểm)**

Cảm nhận về nhân vật ông Sáu trong đoạn trích Chiếc lược ngà của Nguyễn Quang Sáng (Ngữ văn 9, tập một, NXBGD Việt Nam). Từ đó, trình bày suy nghĩ về tác động của chiến tranh đối với con người.

**--HẾT--**

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Người coi thi không giải thích gì thêm*

Họ và tên thí sinh………………………..Số báo danh:..........................................

Người coi thi số 1…………………….….Người coi thi số 2……………….........

|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ NAM  **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT**  **Năm học 2022-2023**  **Môn: Ngữ văn** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

*( Hướng dẫn chấm gồm có 04 trang)*

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG.**

1. Cán bộ chấm thi cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm và thang điểm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh. Do đặc trưng của bộ môn Ngữ văn, cán bộ chấm thi cần linh hoạt trong quá trình chấm, tránh đếm ý cho điểm, khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo nhưng không trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.

2. Việc chi tiết hoá điểm số của các câu (nếu có) trong Hướng dẫn chấm phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm mỗi câu và được thống nhất trong Hội đồng chấm thi.

3. Bài thi được chấm theo thang điểm 10; làm tròn đến 0,25 điểm.

**B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ VÀ THANG ĐIỂM.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | | **3,0** |
| **1** | Đoạn trích trong tác phẩm Sang Thu  Tá giả: Hữu Thỉnh | *0,25*  *0,25* |
| **2** | Những từ ngữ diễn tả hoạt động, trạng thái của sự vật trong khoảnh khác giao mùa: phả, chùng chình, dềnh dàng, vội vã, vắt. | *0,5* |
| **3** | - Hình ảnh đám mây “vắt nửa mình sang thu” – nghệ thuật nhân hoá  - Tác dụng: gợi hình dung:  + Mây mỏng như dải lụa treo trên bầu trời.  + Ranh giới nửa nghiêng về mùa hạ, nửa nghiêng về mùa thu.  -> Cảm xúc say sưa, tâm hồn giao cảm với thiên nhiên. | *0,25*  *0,75* |
| **4** | Viết đúng đoạn văn theo yêu cầu của đề bài làm nổi bật được tình cảm của con (bé Thu) dành cho cha (ông Sáu).  - Hình thức: đảm bảo bố cục đoạn văn diễn dịch hoặc quy nạp (khoảng 5 -7 câu) có sử dụng một phép liên kết câu (chỉ ra phép liên kết)  - Nội dung: Thiên nhiên êm đềm, tươi đẹp của mỗi miền quê cần phải được yêu quý, giữ gìn. | *0,25*  *0,75* |
| **II** | **LÀM VĂN** | | **7,0** |
| **1** | **Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của tinh thần lạc quan trong cuộc sống.** | **2,0** |
| **Yêu cầu chung:** Hiểu đúng vấn đề, đáp ứng yêu cầu chung của đoạn văn nghị luận xã hội trình bày suy nghĩ về một vấn đề; bố cục rõ ràng, hợp lí, lập luận chặt chẽ, giàu sức thuyết phục, dẫn chứng phù hợp, khuyến khích những bài viết sáng tạo, giàu cảm xúc… |  |
| ***Yêu cầu cụ thể:*** |  |
| *a. Đảm bảo cấu trúc, hình thức đoạn văn* | *0,25* |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*: **ý nghĩa của tinh thần lạc quan trong cuộc sống.** | *0,25* |
| c. *Triển khai vấn đề nghị luận:* Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng cần làm rõ vấn đề nghị luận: **ý nghĩa của tinh thần lạc quan trong cuộc sống.**  Có thể theo hướng sau*:*  \* Giải thích: Lạc quan là thái độ sống; Lạc quan là luôn vui tươi, vui cười dù có bất kì chuyện gì xảy ra; Lạc quan như là một liều thuốc bổ cho cuộc sống tươi đẹp hơn.  \* Biểu hiện của tinh thần lạc quan: Luôn tươi cười dù có chuyện gì xảy ra; Luôn yêu đời; Luôn bình tĩnh xử lí mọi tình huống dù có chuyện gì xảy ra.  \* Bàn luận, mở rộng:  - Ý nghĩa của tinh thần lạc quan:  + Người có tinh thần lạc quan sẽ luôn được mọi người tin yêu.  + Lạc quan sẽ tạo nên cuộc sống tươi đẹp cho tất cả mọi người; giúp vượt qua những khó khăn trong cuộc sống.  + Những người lạc quan thường thành công trong cuộc sống và công việc.  - Một số tấm gương về tinh thần lạc quan:  Bác Hồ ở trong tù vẫn có thể sáng tác thơ, ngắm trăng; Các bệnh nhân ung thư vẫn lạc quan để chiến đấu bệnh tật để giành giật sự sống; Các em bé mồ côi vẫn lạc quan sống để mong ngày gặp lại cha mẹ của mình.  - Cần phân biệt lạc quan với tự tin thoái quá, phê phán những người không có tinh thần lạc quan.  \* Bài học nhận thức và hành động:  - Cần rèn luyện tinh thần lạc quan trong cuộc sống.  - Luôn tự tin, yêu đời, yêu cuộc sống. | *1,0* |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt (không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp). | *0,25* |
| *e. Sáng tạo:* Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện sâu sắc vấn đề nghị luận (thể hiện suy nghĩ sâu sắc, biết phản biện hoặc có cách diễn đạt mới mẻ, giàu cảm xúc). | *0,25* |
| **2** | **Cảm nhận về nhân vật ông Sáu trong đoạn trích Chiếc lược ngà của Nguyễn Quang Sáng (Ngữ văn 9, tập một, NXBGD Việt Nam). Từ đó, trình bày suy nghĩ về tác động của chiến tranh đối với con người.** | **5,0** |
| **Yêu cầu chung:**  Đáp ứng đúng yêu cầu bài văn nghị luận về một vấn đề văn học; bố cục rõ ràng, hợp lí; lập luận chặt chẽ, giàu sức thuyết phục; biết chọn và phân tích các dẫn chứng để làm nổi bật vấn đề. |  |
| **Yêu cầu cụ thể:** |  |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận*  Mở bài giới thiệu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | *0,5* |
| *b. Triển khai vấn đề cần nghị luận:* Vận dụng các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng*.* |  |
| **\* Giới thiệu khái quát:**  - Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, truyện ngắn:  + Nguyễn Quang Sáng là nhà văn của những số phận người dân Nam Bộ.  + Truyện ngắn Chiếc lược ngà được viết năm 1966, kể về tình phụ tử vô cùng thiêng liêng và sâu sắc của cha con ông Sáu trong cảnh ngộ sinh li tử biệt của chiến tranh ác liệt.  - Khái quát về nhân vật: Hình ảnh ông Sáu đã để lại cho bạn đọc ấn tượng sâu sắc về tình cảm và những cử chỉ dù bình dị nhưng cũng đầy thiêng liêng, ấm tình cha con mà ông dành cho bé Thu. | *0,5* |
| **\* Cảm nhận về nhân vật ông Sáu:**  Thí sinh có thể cảm nhận theo nhiều cách khác nhau, cơ bản đáp ứng các yêu cầu sau:  **a) Ông Sáu là người chiến sĩ cách mạng dũng cảm.**  Ông Sáu đi kháng chiến chống Pháp 7,8 năm chưa một lần về thăm nhà mặc dù nhớ nhà, nhớ vợ con khôn xiết. Người chiến sĩ ấy đã luôn đặt nhiệm vụ đối với Tổ quốc, với kháng chiến lên trên tình cảm riêng tư…  Như vậy, ông Sáu là người chiến sĩ có lòng yêu nước, dũng cảm, luôn biết hy sinh vì độc lập dân tộc. Đó cũng là vẻ đẹp của người chiến sĩ cách mạng,của con người Việt Nam trong những năm chiến tranh đau thương mà anh dũng.  **b) Ông Sáu là người cha rất yêu thương con.**  Thể hiện qua hai tình huống:  \* Tình huống thứ nhất: ông Sáu đi kháng chiến chống Pháp sau 7-8 năm mới được về thăm nhà nhưng bé Thu lại không nhận ba.  - Nỗi khao khát gặp con của ông Sáu:  - Nỗi khổ và niềm vui trong ba ngày về thăm nhà:  - Giây phút cảm động khi bé Thu nhận cha:  \* Tình huống thứ hai: ông Sáu làm cây lược tặng con nhưng chưa kịp tặng thì ông đã hi sinh. Tình huống này đã bộc lộ tình yêu con sâu nặng của người cha.  - Ở chiến khu, nỗi day dứt, ân hận ám ảnh ông luôn suốt nhiều ngày sau khi chia tay với gia đình là việc ông đã đánh con khi nóng giận.  - Ông làm cây lược bằng tất cả tình yêu thương con.  - Trước lúc hi sinh, không thể trăng trối được điều gì, ông cố trao cây lược cho người đồng đội và chỉ đến khi tin rằng chiếc lược đó sẽ đến tận tay bé Thu ông mới nhắm mắt.  Như vậy , cả cuộc đời người cha đã dành cho con một tình cảm yêu thương sâu nặng  **\* Nhận xét về nghệ thuật**  - Nguyễn Quang Sáng đã xây dựng những tình huống truyện bất ngờ, hấp dẫn mà vẫn tự nhiên, hợp lí.  - Tác giả lựa chọn ngôi kể thứ nhất nhưng đặt vào nhân vật bác Ba - người đồng đội của ông Sáu. Vì thế câu chuyện được tái hiện một cách chân thực, khách quan hơn.  - Tác giả miêu tả diễn biến tâm lí nhân vật tinh tế, sâu sắc.  - Ngôn ngữ đậm chất địa phương Nam Bộ, mộc mạc, tình cảm. | ***2,5***  *0,5*  *1,5*  *0,5*  *0,25* |
| **\* Trình bày suy nghĩ về tác động của chiến tranh đối với con người:** chiến tranh mang đến cho con người những mất mát về vật chất và tinh thần, làm cho gia đình li tán, con phải mất cha… | *0,75* |
| *c. Chính tả, dùng từ, đặt câu*: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt (không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp) | *0,25* |
| *d. Sáng tạo*: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện sâu sắc vấn đề nghị luận | *0,25* |

**-----HẾT-----**